

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 141/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 02 tháng 02 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn T Sinh năm 1959;
Địa chỉ: Số XYZ Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Hoàng Thị N Sinh năm 1963;
Địa chỉ: Số XYZ Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 25 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị N tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18 do Ủy ban nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/4/1986.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 25 tháng 01 năm 2018 hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Văn T Sinh năm 1959;
Địa chỉ: Số XYZ Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3,
Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Hoàng Thị N Sinh năm 1963;
Địa chỉ: Số XYZ Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3,
Thành phố Hồ Chí Minh

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị Nthượn tình ly hôn.

b) Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Đăng H sinh ngày 03/5/1987 (đã trưởng thành).

c) Về tài sản: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

d) Về lệ phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị N phải chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là Ba trăm ngàn đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là Ba trăm ngàn đồng theo biên lai thu số AA/2017/0020032 ngày 02/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông T và bà N đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND Quận 3
- Thành phố Hồ Chí Minh.
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Nam Phương